TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2022/QĐCNTTLH	*Bố Trạch, ngày 31 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận nuôi con của anh Phan Văn S và chị Nguyễn Thị Thanh T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con đề ngày 04 tháng 8 năm 2022 của anh Phan Văn S và chị Nguyễn Thị Thanh T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2022 về sự thỏa thuận đoàn tụ của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu:

+ Anh Phan Văn S, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 15 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn S và chị Nguyễn Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phan Văn S và chị Nguyễn Thị Thanh T đều thống nhất khai nhận vợ chồng có 01 con chung tên Phan Nguyễn Thanh T, sinh ngày 25/4/2015. Khi ly hôn anh S và chị T thống nhất giao con chung cho chị T nuôi dưỡng, anh S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 4.000.000đồng/tháng kể từ tháng 9/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải vụ kiện: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã Hải Phú, huyện Bố Trạch;
(GCNKH số: 33/Quyển số 01/2019)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng